

Số: **4951**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **26** tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011//TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố và Trưởng Ban Thi đua-Khen thưởng Sở Nội vụ tại Tờ trình số: **316**/TTr- BTĐ (NV1) ngày **28** tháng **9** năm 2011),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 78/2007/QĐ-UBND ngày 10/7/2007 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Trưởng ban Ban Thi đua-Khen thưởng, Sở Nội vụ; các thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố; thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT TW;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT TW;
- TT TƯ; TT HĐND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Như điều 3 (để thực hiện);
- VPUB: Thq;
- Lưu VT, Ban TĐ-KT./.



Nguyễn Thế Thảo

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4951/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2011
của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG THÀNH PHỐ

Điều 1. Chức năng của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố

Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu, tư vấn cho Thành uỷ - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

1. Thực hiện sự phối hợp giữa các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức nghề nghiệp trong việc tham mưu thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thành phố Hà Nội về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức các phong trào thi đua trong phạm vi Thành phố;

2. Định kỳ đánh giá tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kiến nghị, đề xuất với cấp uỷ Đảng và chính quyền đề ra các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và trong từng giai đoạn, tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách về thi đua, khen thưởng.

3. Đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đối với các sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể các quận, huyện, thị xã trực thuộc Thành phố.

4. Xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đề nghị UBND Thành phố xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng và trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định phong tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số, các ý kiến khác nhau của thành viên Hội đồng về việc đề xuất các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đều được báo cáo với Thường trực Thành uỷ, HĐND Thành phố để xem xét, quyết định.

Chương II

THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố là Chủ tịch Hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

Điều 5. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng do Phó Chủ tịch UBND thành phố phụ trách công tác thi đua khen thưởng đảm nhận, chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng nếu Chủ tịch Hội đồng đi vắng và ủy quyền, thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của Hội đồng, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Nội vụ kiêm Trưởng ban Ban Thi đua-Khen thưởng Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

3. Một Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội, phong trào thi đua trong các tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

4. Một Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Liên đoàn Lao động Thành phố chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua trong công nhân viên chức và lao động thuộc các thành phần kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Các thành viên Hội đồng

Ngoài Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Hội đồng có các thành viên sau:

1. Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Thành ủy Hà Nội;
2. Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;
3. Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội;
4. Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Thành ủy Hà Nội;
5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
6. Đại diện lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
7. Đại diện lãnh đạo Thanh tra thành phố;
8. Đại diện lãnh đạo Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;
9. Đại diện lãnh đạo Công an thành phố Hà Nội;

10. Đại diện lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố;
11. Đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố;
12. Đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh thành phố;
13. Đại diện lãnh đạo Hội Nông dân thành phố;
14. Phó Trưởng ban Ban Thi đua-Khen thưởng Sở Nội vụ Hà Nội kiêm Tổng Thư ký Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng

Thành viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đoàn thể tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của quy chế này. Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Theo dõi chỉ đạo hoạt động của các cụm, khối thi đua và phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể mình phụ trách.
2. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.
3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố-Chủ tịch Hội đồng.
4. Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị UBND Thành phố trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 8. Cơ cấu, nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng

1. Thường trực Hội đồng gồm có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng.
2. Thường trực Hội đồng có các nhiệm vụ sau đây:
 - a) Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng;
 - b) Thông qua dự thảo chương trình nội dung công tác trình Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp, thông báo kết luận các kỳ họp của Hội đồng;
 - c) Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất cần có ý kiến của tập thể do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp Hội đồng đột xuất, sau đó báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất;
 - d) Thông qua dự thảo các văn bản để triển khai các chủ trương công tác và các kết luận của Chủ tịch Hội đồng.
 - e) Đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo đề nghị của cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng (Ban Thi đua-Khen thưởng).
 - f) Thường trực Hội đồng họp thường kỳ 03 tháng một lần. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng và Phó Chủ tịch thường trực thường xuyên xem xét, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 9. Cơ quan thường trực, giúp việc cho Hội đồng

Ban Thi đua-Khen thưởng Sở Nội vụ là cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Dự thảo nội dung các văn bản theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.
2. Tổng hợp ý kiến các thành viên Hội đồng về việc đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng và trình Chính phủ, Chủ tịch nước phong tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng;
3. Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng, thường trực giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng, xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và quận, huyện, thị xã; tổng hợp báo cáo công tác của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố định kỳ và đột xuất.
4. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Chương III PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Phiên họp thường kỳ của Hội đồng

Hội đồng họp định kỳ 06 tháng 1 lần để đánh giá công tác của Hội đồng, tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể, các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc thành phố, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

Điều 11. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

Hội đồng thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước các quy chế quy định của Thành phố đối với công tác thi đua khen thưởng ở các các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể, các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc thành phố.

Điều 12. Quan hệ với Hội đồng Thi đua-Khen thưởng các cấp

Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua-Khen thưởng với Hội đồng thi đua, khen thưởng các các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể, các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc thành phố là quan hệ chỉ đạo và phối hợp; căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng các cấp, các ngành ở Thành phố có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

Điều 13. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng do ngân sách Thành phố cấp thông qua Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng) theo kế hoạch được phân bổ hàng năm của Ban Thi đua-Khen thưởng.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Khen thưởng

Các thành viên Hội đồng có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ được Thường trực Hội đồng đề xuất để Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng và trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Thành phố có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ./.

CHỦ TỊCH 

